TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỘC BÌNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2024/QĐST-HNGĐ	*Lộc Bình, ngày 11 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH VỀ YÊU CẦU XÁC ĐỊNH CHA CHO CON

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Nông Thị Huyền Trang

Thư ký phiên họp: Bà Lý Thị Slỉnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên họp: Ông Hoàng Chí Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 01/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2024 về yêu cầu Xác định cha cho con theo Quyết định mở phiên họp số: 01/QĐPH-ST ngày 04 tháng 7 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Vi Thị T, sinh năm 1996, địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Cháu Hứa Quỳnh N, sinh ngày 16/6/2023; vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật: Chị Vi Thị T (mẹ đẻ), sinh năm 1996; vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện L, tỉnh Lạng Sơn;

2. Anh Hứa Trung S, sinh năm 1994, địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

3. Anh Trần Văn D, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình, bản khai, biên bản lấy lời khai, người yêu cầu chị Vi Thị T trình bày:

Năm 2022, chị Vi Thị T và anh Hứa Trung S quen biết nhau và sau đó yêu thương nhau, chung sống như vợ chồng. Thời gian này, chị Vi Thị T vẫn còn quan hệ hôn nhân với anh Trần Văn D, đến ngày 31/5/2023 chị Vi Thị T hoàn tất thủ tục ly hôn với chồng cũ là anh Trần Văn D.

Ngày 16/6/2023, chị Vi Thị T sinh con Hứa Quỳnh N tại bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang là con chung của chị và anh Hứa Trung S.

Ngày 17/7/2023, chị Vi Thị T và anh Hứa Trung S tự nguyện đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Hoàng Văn Thụ, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn. Ngày 21/7/2023, anh Hứa Trung S và cháu Hứa Quỳnh N đã làm giám định ADN tại Công ty cổ phần Công nghệ Y tế VIETCARE, địa chỉ: Số 3 ngõ 1 Lê Văn T, phường N, quận T, thành phố Hà Nội, kết luận: Anh Hứa Trung S và cháu Hứa Quỳnh N có quan hệ huyết thống cha con với độ tin cậy > 99,9999%.

Đến nay, cháu Hứa Quỳnh N (tên thường gọi, ghi trên Kết quả xét nghiệm ADN) chưa được đăng ký khai sinh để có đủ tên cha mẹ là Hứa Trung S và Vi Thị T theo quy định của Luật Hộ tịch. Vì vậy, chị Vi Thị T yêu cầu Tòa án xác định anh Hứa Trung S, sinh ngày 17/02/1994, căn cước công dân số 020094002098 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 14/4/2023, hiện cư trú tại: Thôn B, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn là cha của cháu Hứa Quỳnh N, sinh ngày 16/6/2023 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang (họ tên, ngày tháng năm sinh theo Giấy chứng sinh ngày 16/6/2023 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang và Kết luận giám định ADN ngày 21/7/2023 của Công ty cổ phần Công nghệ Y tế VIETCARE; địa chỉ: Số 3 ngõ 1 Lê Văn T, phường N, quận T, thành phố Hà Nội).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hứa Trung S trình bày:

Anh Hứa Trung S và chị Vi Thị T quen biết từ năm 2022 và có quan hệ tình cảm, yêu thương nhau. Thời điểm đó anh không biết chị Vi Thị T đã kết hôn nên đã phát sinh quan hệ yêu đương, chung sống như vợ chồng. Khoảng tháng 5 năm 2023, chị Vi Thị T ly hôn với chồng cũ là anh Trần Văn D. Đến ngày 16/6/2023, chị Vi Thị T sinh con là cháu Hứa Quỳnh N tại bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang. Sau đó, anh Hứa Trung S và chị Vi Thị T kết hôn, có đăng ký kết hôn ngày 17/7/2023 tại Uỷ ban nhân dân xã Hoàng Văn Thụ, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn. Anh Hứa Trung S khẳng định cháu Hứa Quỳnh N là con đẻ của mình. Anh Hứa Trung S và cháu Hứa Quỳnh N đã làm giám định ADN tại Công ty cổ phần Công nghệ Y tế VIETCARE; địa chỉ: Số 3 ngõ 1 Lê Văn T, phường N, quận T, thành phố Hà Nội, kết luận: Anh Hứa Trung S và cháu Hứa Quỳnh N có quan hệ huyết thống cha con. Nay, anh nhất trí với yêu cầu của chị Vi Thị T, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị Vi Thị T và xác định anh Hứa Trung S là cha đẻ của cháu Hứa Quỳnh N, sinh ngày 16/6/2023.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn D trình bày:

Anh Trần Văn D và chị Vi Thị T từng có quan hệ hôn nhân cho đến ngày 31/5/2023 mới hoàn tất thủ tục ly hôn. Khoảng năm 2021, 2022 chị Vi Thị T đi làm ăn xa và có quan hệ ngoại tình với người đàn ông khác. Vì vậy, anh Trần Văn

D và chị Vi Thị T sống ly thân, không có quan hệ vợ chồng từ năm 2021 cho đến ngày 31/5/2023 thì ly hôn xong. Khi làm thủ tục ly hôn thì anh mới biết chị Vi Thị T đã mang thai với người đàn ông khác. Anh Trần Văn D xác định không có quan hệ vợ chồng với chị Vi Thị T nên đứa trẻ sinh ra trong năm 2023 không phải con của anh Trần Văn D. Nay, chị Vi Thị T yêu cầu Tòa án xác định anh Hứa Trung S là cha đẻ cho cháu Hứa Quỳnh N, sinh ngày 16/6/2023 thì anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật trong giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Thư ký và việc chấp hành pháp luật của các đương sự kể từ khi thụ lý cho đến tại phiên họp đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục và đề nghị Tòa án áp dụng Điều 89, Điều 90, Điều 91, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, khoản 2, 3 Điều 367, khoản 2 Điều 369, Điều 370, Điều 371 và Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự: Chấp nhận yêu cầu của chị Vi Thị T, xác định anh Hứa Trung S là cha của cháu Hứa Quỳnh N, sinh ngày 16/6/2023. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình: Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định.

NHẬN ĐỊNH:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Vi Thị T có đơn yêu cầu Tòa án xác định anh Hứa Trung S là cha của cháu Hứa Quỳnh N, sinh ngày 16/6/2023 là yêu cầu hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị Vi Thị T cư trú tại: Thôn T, xã S, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Vì vậy, thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn theo quy định tại điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án đã triệu tập các đương sự theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt và có đơn xin giải quyết vắng mặt. Do đó, Tòa án quyết định vẫn tiến hành phiên họp và công bố lời khai của chị Vi Thị T, anh Hứa Trung S và anh Trần Văn D là đúng theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 367 và khoản 2 Điều 369 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu xác định anh Hứa Trung S là cha của cháu Hứa Quỳnh N, sinh ngày 16/6/2023: Căn cứ tài liệu, chứng cứ, đơn yêu cầu đề ngày 18/6/2024 và Kết luận giám định ADN ngày 21/7/2023 của Công ty cổ phần Công nghệ Y tế VIETCARE, địa chỉ: Số 3 ngõ 1 Lê Văn T, phường N, quận T, thành phố Hà Nội, kết luận: Anh Hứa Trung S và cháu Hứa Quỳnh N có quan hệ huyết thống cha con với độ tin cậy > 99,9999%. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hứa Trung S nhất trí với yêu cầu của chị Vi Thị T, đề nghị Tòa án xác định anh Hứa Trung S là cha của cháu Hứa Quỳnh N, sinh ngày 16/6/2023. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn D trình bày anh không có quan hệ huyết thống với cháu Hứa Quỳnh N, đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu của chị Vi Thị T về việc xác định anh Hứa Trung S là cha của cháu Hứa Quỳnh N, sinh ngày 16/6/2023 theo quy định của pháp luật.

[3] Như vậy, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ cho thấy, có đủ cơ sở để kết luận: Anh Hứa Trung S có quan hệ huyết thống là cha con với cháu Hứa Quỳnh N, sinh ngày 16/6/2023. Vì vậy, yêu cầu của chị Vi Thị T về việc xác định anh Hứa Trung S là cha của cháu Hứa Quỳnh N, sinh ngày 16/6/2023 và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình: Người yêu cầu chị Vi Thị T được miễn nộp toàn bộ lệ phí vì là người dân tộc thiểu số, thường xuyên sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn lệ phí Tòa án theo quy định tại điểm đ khoản 1, Điều 12, 14, 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[5] Về quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 89, Điều 90, Điều 91, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, khoản 2, 3 Điều 367, khoản 2 Điều 369, Điều 370, Điều 371 và Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 12, Điều 14, Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Vi Thị T:

Xác định anh Hứa Trung S, sinh ngày 17/02/1994, căn cước công dân số 020094002098 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 14/4/2023, hiện cư trú tại: Thôn B, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn là cha của cháu Hứa Quỳnh N, sinh ngày 16/6/2023 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang (họ tên, ngày tháng năm sinh theo Giấy chứng sinh ngày 16/6/2023 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang và Kết luận giám định ADN ngày 21/7/2023 của Công ty cổ phần Công nghệ Y tế VIETCARE; địa chỉ: Số 3 ngõ 1 Lê Văn T, phường N, quận T, thành phố Hà Nội).

Chị Vi Thị T, anh Hứa Trung S và cháu Hứa Quỳnh N có quyền liên hệ với cơ quan chức năng để đăng ký hộ tịch theo quy định.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Vi Thị T được miễn nộp toàn bộ lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Đương sự vắng mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định được thông

báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc hôn nhân và gia đình trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nông Thị Huyền Trang